

# NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

## Khuyến Nghị Lầu Đầu



### TCB (HOSE) – MUA

Giá Hợp Lý (VND)	62.000
Giá Hiện Tại (VND)	50.900
Upside	+ 21.8%
Nắm Giữ	1 năm

### NGÀNH NGÂN HÀNG

#### Biểu đồ giá cổ phiếu



#### Các dữ liệu quan trọng

Giá trị vốn hóa (tỷ VND)	
Số cổ phiếu lưu hành (triệu)	3.504.906
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	54.800
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	18.200
KLGD trung bình 3 tháng (cp)	14.680.000
Giá trị giao dịch trung bình 3 tháng (triệu)	660.000
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	22,49
Tỷ lệ sở hữu nhà nước (%)	n/a
Tỷ lệ sở hữu BLD (%)	n/a

#### VỀ TCB

Thành lập năm 1993, TCB là một trong những ngân hàng TMCP đầu tiên tại Việt Nam. Ngân hàng hiện có chi nhánh và hội sở tại khắp các tỉnh thành trên toàn quốc với hơn 12.000 nhân viên. Techcombank được nhiều tổ chức Việt Nam và quốc tế trao các giải thưởng về tài chính - ngân hàng, và được coi là một trong những ngân hàng uy tín hàng đầu tại Việt Nam.

#### ĐỖ QUANG TRUNG

Chuyên viên phân tích ngành & doanh nghiệp  
[trungdq@vncsi.com.vn](mailto:trungdq@vncsi.com.vn)

### KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ DẪN ĐẦU NHÓM NGÂN HÀNG TƯ NHÂN

#### Tóm tắt luận điểm đầu tư

- Kết quả kinh doanh của TCB tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2021.** Quý I vừa qua, TCB đã ghi nhận trước thuế (LNTT) đạt 5.518 tỷ đồng, cao gần gấp 2 so với cùng kỳ năm 2020 và cũng là cao nhất lịch sử của ngân hàng này. Đây sẽ là lực đẩy lớn cho KQKD của cả năm 2021.
- Hoạt động tín dụng tiếp tục được đẩy mạnh.** Tăng trưởng tín dụng Q1/2021 của TCB đạt mức cao 6,2% với động lực chính đến từ nhóm khách hàng doanh nghiệp. Với lợi thế về hệ số an toàn vốn vượt trội, TCB chắc chắn vẫn sẽ được NHNN ưu ái cấp hạn mức tín dụng lớn trong thời gian tới.
- Chất lượng tài sản được kiểm soát chặt chẽ.** Mặc dù trải qua năm 2020 đầy khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, TCB đã rất nỗ lực trong việc kiểm soát rủi ro và đẩy mạnh trích lập phòng. Kết quả là mức nợ xấu giảm xuống thấp kỷ lục 0,38% (thấp nhất ngành) tại Q1/2021. Đây sẽ là điểm tựa để TCB có thể tiếp tục phát triển bền vững trong tương lai.
- CASA vẫn tiếp tục là lực đẩy chính giúp giảm NIM.** Nhờ sự tiên phong trong việc giảm phí giao dịch nhằm thu hút CASA, TCB đã liên tục đứng đầu hệ thống về tỉ lệ CASA trong vài năm gần đây. Điều này cùng với mặt bằng lãi suất thấp hiện nay đã giúp NIM của TCB đạt mức kỷ lục 5,85% trong Q1/2021.
- Dự án hợp tác với Masan sẽ là yếu tố giúp TCB mở rộng quy mô trong dài hạn.** Với tham vọng mở hàng nghìn điểm giao dịch tài chính tại các cửa hàng Vinmart+, TCB có thể mở rộng thêm tệp khách hàng cá nhân của mình và thu hút thêm được một lượng CASA đáng kể.
- CSI dự báo LNTT năm 2021 của TCB đạt 24.500 tỷ (+55% yoy) và LNTT năm 2022 đạt mức 29.500 tỷ (+20% yoy).** Do đó với mức P/B hợp lý theo chúng tôi đánh giá là **2.4x**, CSI đưa ra giá mục tiêu trong 12 tháng là **62.000** đồng và đưa khuyến nghị **MUA** với TCB.

## CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I/2021

### Tóm tắt báo cáo tài chính quý I

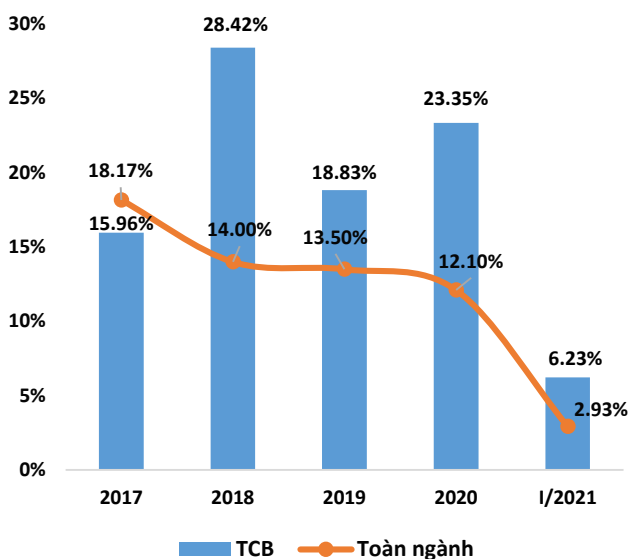
Báo cáo kết quả kinh doanh (tỷ đồng)	Q1/2021	Q1/2020	% YoY
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	8,151	7,004	116%
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	-2,027	-2,792	73%
Thu nhập lãi thuần	6,124	4,212	145%
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	1,325	862	154%
Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	66	-28	233%
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	135	73	184%
Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác	612	557	110%
Tổng thu nhập hoạt động	671	354	190%
Chi phí hoạt động	-2,563	-2,138	120%
LN thuần từ hoạt động kinh doanh trước dự phòng rủi ro tín dụng	6,369	3,893	164%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	-851	-772	110%
Tổng lợi nhuận trước thuế	5,518	3,121	177%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-1,042	-615	169%
Lợi nhuận sau thuế	4,476	2,506	179%

Nguồn: TCB, CSI Research

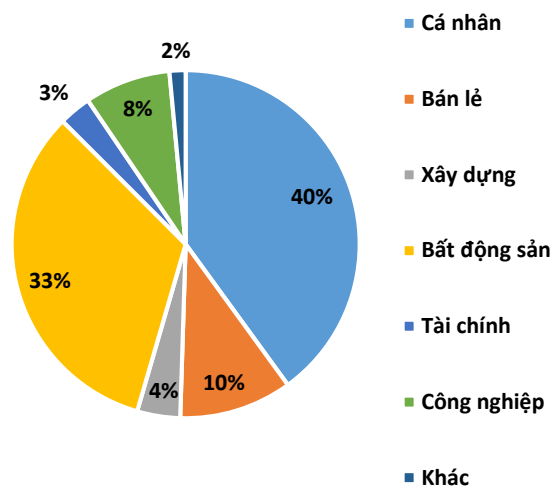
**Nhóm khách hàng doanh nghiệp lớn là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng tín dụng:** Trong quý I, TCB ghi nhận tăng trưởng tín dụng ở mức 6,2% tức cao hơn nhiều so với mức trung bình ngành là 2,9%. Trong đó, cho vay khách hàng đạt 296.290 tỷ và dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt 47.996 tỷ đồng.

Trái phiếu doanh nghiệp mà TCB nắm giữ ghi nhận mức tăng trưởng 3% so với cuối năm 2020, đây là com số khá khiêm tốn nếu so với các năm trước. Việc này đã được chúng tôi dự báo trong [Báo cáo ngành Ngân hàng 2021](#) về việc thị trường trái phiếu doanh nghiệp sẽ chứng lại trong ngắn hạn do ảnh hưởng của Nghị định 81 và Nghị định 153.

**TCB: Tăng trưởng tín dụng**



**TCB: Cơ cấu dư nợ cho vay**



Nguồn: TCB, CSI Research

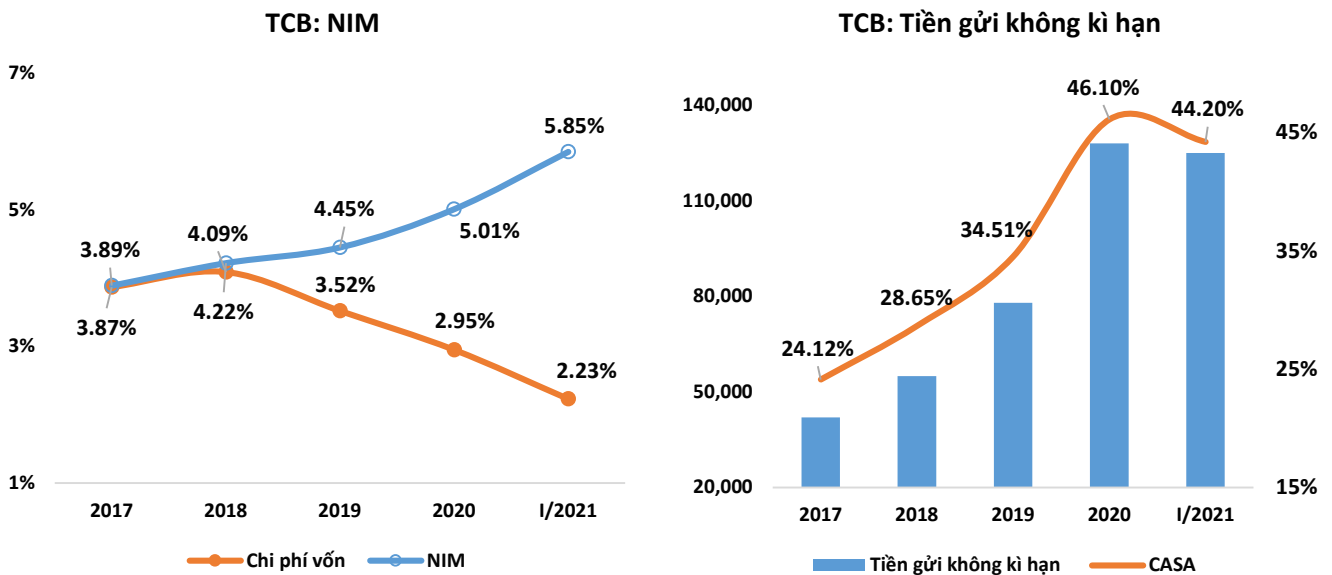
Bất động sản, Xây dựng và cá nhân vay mua nhà vẫn tiếp tục là trọng tâm trong hoạt động tín dụng của TCB khi nhóm khách hàng này vẫn chiếm đến 71,9% tổng dư nợ, giảm nhẹ so với cuối năm 2020.

Đóng góp lớn nhất đến từ sự tăng trưởng này là cho vay nhóm doanh nghiệp lớn với mức tăng trưởng 11,5% so với đầu năm và chiếm đến gần 38% tổng dư nợ của TCB. Đây là thành quả đến từ mối quan hệ mật thiết của TCB với hai ông lớn là Vingroup và Masan khi hai bên này luôn ưu tiên TCB trong việc huy động vốn.

**NIM tiếp tục được cải thiện:** Biên lãi ròng NIM của TCB tăng liên tục trong nhiều quý gần đây lên mức 5.85% trong quý gần nhất, tức mức cao kỷ lục của ngân hàng này. Điều này có được nhờ mặt bằng lãi suất huy động năm qua ở mức thấp do chính sách từ ngân hàng nhà nước giúp chi phí vốn giảm đáng kể, trong khi đó lãi suất cho vay lại không giảm tương ứng.

Bên cạnh đó, TCB vốn nổi tiếng từ lâu trong việc cắt giảm phí giao dịch nhằm thu hút lượng tiền gửi không kỳ hạn. Điều này đã giúp TCB vươn lên dẫn đầu ngành ngân hàng về tỷ lệ CASA với mức trên 40%, đồng thời thúc đẩy hơn nữa việc giảm chi phí vốn của ngân hàng này.

Điều này đã giúp tổng doanh thu thuần của TCB trong quý I đạt hơn 8.151 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nhập lãi thuần NII đạt 6.120 tỷ đồng, tăng 45,5% yoy.

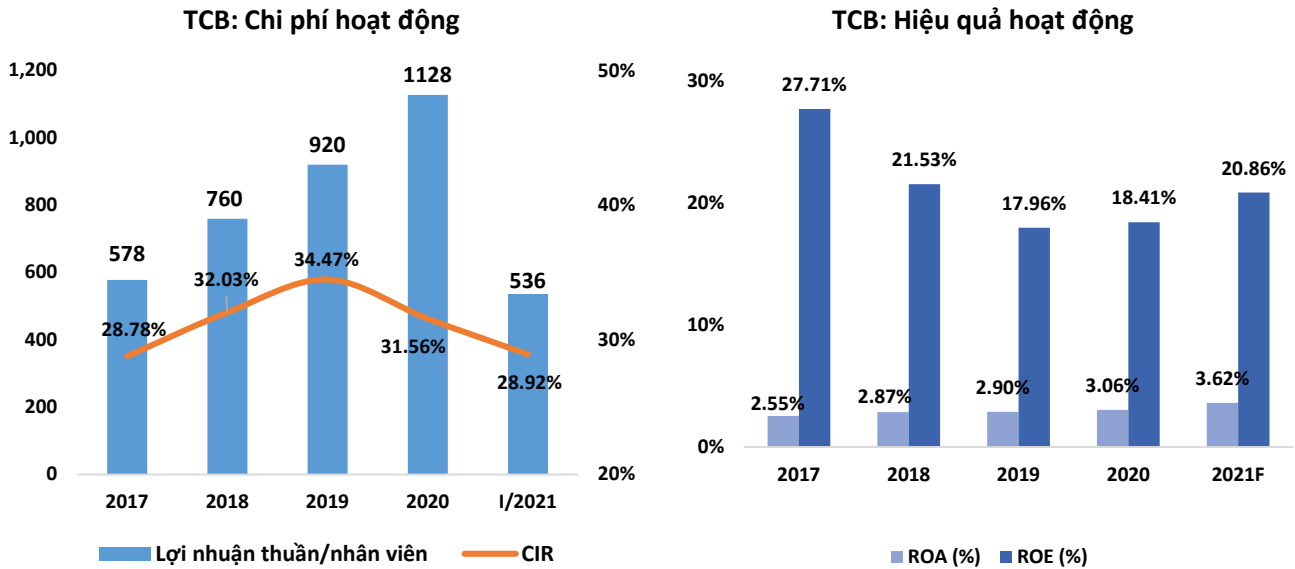


Nguồn: TCB, CSI Research

**CASA tiếp tục được duy trì ở mức cao:** Cả số dư tiền gửi không kỳ hạn cũng như tỷ lệ CASA của TCB cuối quý I đều ghi nhận mức giảm nhẹ tương ứng - 0,7% và - 1,9% so với đầu năm. Chúng tôi cho rằng ảnh hưởng của dịch bệnh đã làm cho nhóm khách hàng doanh nghiệp của TCB thu hẹp dẫn tới giảm lượng tiền gửi trên các tài khoản thanh toán.

**Thu nhập lãi ngoài khả quan:** Các mảng kinh doanh phi tín dụng của TCB cũng hoạt động khá tốt trong quý đầu năm, đặc biệt là mảng bancassurance (+76% yoy), dịch vụ ngân hàng đầu tư (+57% yoy) và thanh toán L/C (+92% yoy). Từ đầu 2021, TCB đã bắt đầu áp dụng mô hình chào bán bảo hiểm mới và nhận được nhiều phản hồi tích cực, điều này đã giúp mảng này có mức phục hồi tương đối mạnh mẽ. Ngoài ra, TCB còn có TCBS có tiếng trong việc tư vấn phát hành trái phiếu và môi giới chứng khoán đang nhận được nhiều sự quan tâm.

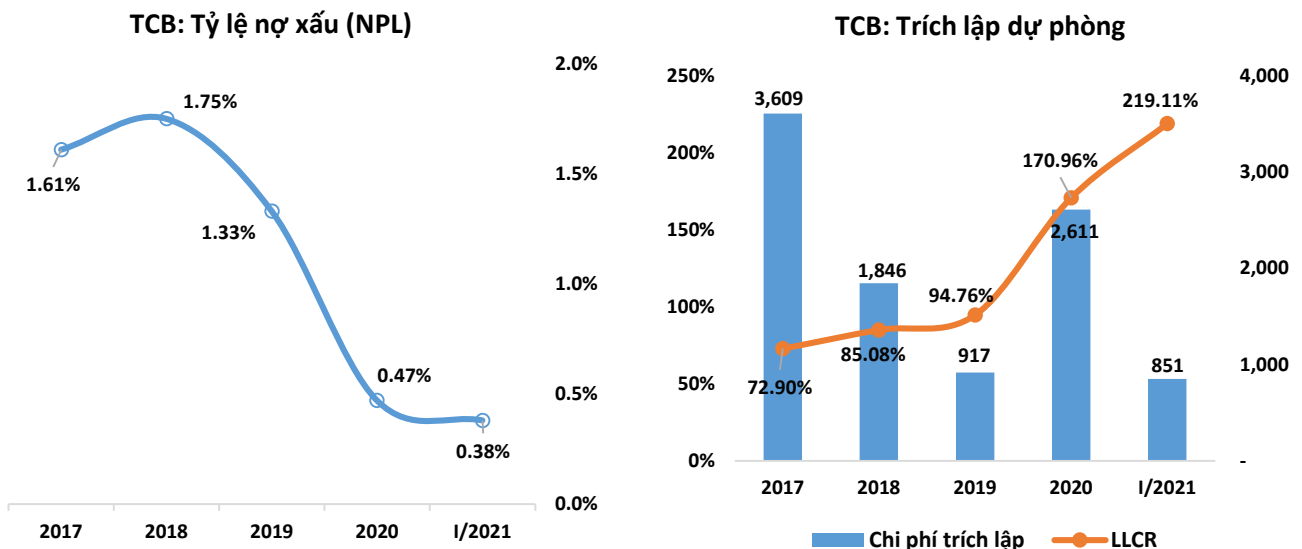
**Hiệu quả hoạt động được tối ưu hóa.** TCB đã đẩy mạnh tối ưu hóa chi phí hoạt động trong vài năm trở lại đây. Chi phí hoạt động trong quý I tăng 20%, lên mức 2,563 tỷ đồng; chủ yếu do chi phí lương, thưởng và phụ cấp lương cho nhân viên tăng mạnh. Tuy nhiên tỷ lệ chi phí trên thu nhập CIR lại giảm chỉ còn 28,92% tại quý I năm 2021, đưa TCB trở thành một trong những ngân hàng có tỷ lệ CIR thấp nhất ngành. Kéo theo đó là lợi nhuận hoạt động TOI đã tăng 64% yoy trong khi số nhân viên chỉ tăng 6% yoy.



Nguồn: TCB, CSI Research

**Rủi ro được kiểm soát tốt với chất lượng tài sản được cải thiện.** Mặc dù trải qua một năm 2020 khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch, tỷ lệ nợ xấu NPL của TCB lại giảm chỉ còn 0,38%, thấp kỉ lục của ngân hàng này. Đây được coi là điểm sáng trong hoạt động của TCB khi mà ngân hàng này đã làm rất tốt việc quản trị rủi ro cho các khoản cho vay của mình. Ngoài ra nhờ việc tăng cường trích lập dự phòng, tỷ lệ bao phủ nợ xấu LLCR cũng tăng trưởng mạnh lên mức 219% trong quý I/2021, thuộc nhóm cao nhất hệ thống.

Việc TCB tất toán toàn bộ trái phiếu VAMC từ rất sớm cũng đã thể hiện rõ nỗ lực của ngân hàng này trong việc làm sạch bảng cân đối kế toán, giúp tạo ra bộ đệm tốt hơn để tăng khả năng chống đỡ rủi ro trong tương lai.



Nguồn: TCB, CSI Research

## TRIỂN VỌNG CỦA TECHCOMBANK

Các triển vọng trong tương lai của TCB bao gồm:

**Tăng trưởng tín dụng tiếp tục vượt trội so với ngành.** Với tỷ lệ an toàn vốn CAR ở mức gần 16% tại Q1/2021, cao nhất ngành ngân hàng, chúng tôi tin TCB vẫn sẽ được NHNN cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao hơn so với trung bình ngành. Điều này góp phần thúc đẩy của TCB tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian tới.

**Chi phí vốn tiếp tục được giữ ở mức thấp.** Với sự hỗ trợ từ mặt bằng lãi suất huy động thấp, chúng tôi dự báo NIM của TCB trong năm 2021 tiếp tục được cải thiện. Ngoài ra việc đẩy mạnh cải thiện trải nghiệm bằng việc tập trung vào công nghệ sẽ tiếp tục giúp TCB giữ vững vị thế CASA hàng đầu trong thời gian tới, đặc biệt là nhóm khách hàng cá nhân.

**Chi phí dự phòng không có nhiều đột biến.** Chúng tôi dự báo chi phí dự phòng năm nay sẽ không thay đổi nhiều so với năm 2020. Do trong nhóm nợ liên quan đến bất động sản của TCB phần lớn đến từ tệp khách hàng thuộc phân khúc bất động sản cao cấp của Vinhomes hay Masterise, chúng tôi đánh giá đây là nhóm ít chịu ảnh hưởng bởi đại dịch. Thêm vào đó, với những điểm mới về việc trích lập dự phòng nhóm nợ tái cơ cấu của Thông tư 03 mới cũng góp phần hỗ trợ TCB trong việc không phải trích lập đột biến trong năm 2021 cho nhóm nợ này.

**Dự án hợp tác với Masan giúp TCB mở rộng tệp khách hàng.** Vừa qua TCB đã công bố kế hoạch hợp tác với The Crown X của Masan để mở hàng nghìn điểm giao dịch tài chính tại các cửa hàng của Vinmart (sắp tới là Winmart). Đây là nỗ lực của TCB nhằm mở rộng tệp khách hàng ở nhóm bán lẻ, đặc biệt là phân khúc trung và thấp cấp. Mô hình này đã được chứng minh tính hiệu quả với ví dụ điển hình là hệ thống 7-Eleven tại Thái Lan và Singapore. Ngân hàng này dự kiến sẽ thu về đến 2 tỷ USD CASA đến năm 2025 từ dự án này, giúp TCB có được nguồn vốn giá rẻ lớn trong dài hạn.

Chúng tôi cho rằng đây là bước đi đúng đắn của TCB khi mà cuộc đua CASA dựa vào việc miễn phí giao dịch đã trở nên kém hiệu quả với sự cạnh tranh đẫm từ các ngân hàng lớn đặc biệt là Vietcombank.

**Rủi ro.** Chúng tôi nhận định 2 rủi ro đáng kể có thể ảnh hưởng đến KQKD của TCB trong thời gian tới là: (1) *Việc tập trung vào các khách hàng doanh nghiệp lớn mang lại rủi ro trọng yếu cho TCB khi các khách hàng này gặp vấn đề* và (2) *Ngân hàng nhà nước tăng lãi suất*

## ĐỊNH GIÁ VÀ KHUYẾN NGHỊ

**Chúng tôi đưa ra các giả định trong năm 2021 sau nhằm dự phóng cho TCB:**

- Tăng trưởng tín dụng đạt 26%
- Tỷ lệ CASA đạt 46%
- Chi phí vốn ở mức mức 2,3%
- Tỷ lệ CIR được tối ưu còn 33%
- Chi phí dự phòng tăng 10% yoy lên 2.872 tỷ đồng
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tiếp tục được giữ ở mức thấp dưới 0,5%
- Tổng tài sản của TCB tăng 22% lên khoảng 540 nghìn tỷ đồng

Từ đó chúng tôi ước tính LNTT của TCB đạt 24.500 tỷ đồng cho năm 2021, tăng 55 % yoy với NIM đạt mức 6%. LNTT năm 2022 của TCB ước đạt 29.500 tỷ đồng, tăng 20% yoy.

Chúng tôi cũng ước tính giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu TCB trong năm 2021 sẽ là 26.500 đồng, với giả định ngân hàng không ESOP trong năm nay.

Hiện tại **TCB** đang giao dịch với mức giá **50.2900 đồng/cổ phiếu**, với hệ số **P/B** hiện tại là 2,3 lần. Với những nhận định tích cực về kết quả kinh doanh dài hạn, chúng tôi đưa ra hệ số **P/B** mục tiêu 1 năm của TCB là **2,4x** lần. Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **MUA (BUY)** với **TCB** với giá mục tiêu 12 tháng là **62.000 đồng/cổ phiếu** tương đương với tiềm năng tăng giá (upside) là **21,8%**.

## PHỤ LỤC

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ đồng)	2018	2019	2020	2021F	2022F
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>320,989</b>	<b>383,699</b>	<b>439,603</b>	<b>539,497</b>	<b>651,994</b>
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	2,606	4,821	3,664	4,397	5,276
Tiền gửi tại Ngân hàng nhà nước Việt Nam	10,555	3,192	10,253	5,376	5,914
Tiền gửi và cho vay tại các TCTD khác	35,559	47,990	28,995	29,285	29,578
Chứng khoán kinh doanh	7,572	10,042	8,348	9,183	10,101
Cho vay khách hàng	157,554	227,885	275,310	349,458	427,993
Chứng khoán đầu tư	86,512	66,055	84,447	109,781	137,226
Góp vốn, đầu tư dài hạn	12	12	12	12	12
Tài sản cố định	1,719	3,208	4,613	5,536	6,643
Bất động sản đầu tư	1,196	1,161	1,125	1,350	1,620
Tài sản Có khác	17,702	19,334	22,836	25,120	27,632
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>320,989</b>	<b>383,699</b>	<b>439,603</b>	<b>539,497</b>	<b>651,994</b>
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>269,207</b>	<b>321,628</b>	<b>364,989</b>	<b>445,552</b>	<b>534,662</b>
<i>Các khoản nợ chính phủ và NHNN Việt Nam</i>	6,025	-	-	-	-
<i>Tiền gửi và vay các Tổ chức tín dụng khác</i>	36,426	61,267	47,485	61,731	74,077
<i>Tiền gửi của khách hàng</i>	201,415	231,297	277,459	332,951	399,541
<i>Các công cụ tài chính phái sinh</i>	310	434	267	347	417
<i>Phát hành giấy tờ có giá</i>	13,178	17,461	27,900	36,270	43,524
<i>Các khoản nợ khác</i>	11,853	11,169	11,878	14,254	17,104
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>51,783</b>	<b>62,073</b>	<b>74,615</b>	<b>93,945</b>	<b>117,332</b>

BÁO CÁO KQKD (tỷ đồng)	2018	2019	2020	2021F	2022F
<b>Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự</b>	<b>21,150</b>	<b>25,016</b>	<b>29,002</b>	<b>37,703</b>	<b>45,243</b>
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	10,024	10,758	10,251	10,764	12,378
Thu nhập lãi thuần	11,127	14,258	18,751	26,939	32,865
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	3,536	3,253	4,189	5,630	6,487
Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	234	105	1	100	152
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	168	398	321	356	384
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	757	1,244	1,497	1,796	2,156
Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác	1,634	1,807	2,279	2,735	3,008
<b>Tổng thu nhập hoạt động</b>	<b>22,824</b>	<b>27,580</b>	<b>34,946</b>	<b>47,651</b>	<b>56,806</b>
Chi phí hoạt động	5,843	7,313	8,631	10,185	12,018
LN thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng	12,507	13,756	18,411	27,372	33,034
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1,846	917	2,611	2,872	3,447
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>10,661</b>	<b>12,838</b>	<b>15,800</b>	<b>24,500</b>	<b>29,587</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	2,187	2,612	3,218	4,900	5,917
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>8,474</b>	<b>10,226</b>	<b>12,582</b>	<b>19,600</b>	<b>23,670</b>
EPS	3,816	2,871	3,515	5,515	6,673

## LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

**Người thực hiện: Đỗ Quang Trung**

Chuyên viên phân tích

Email: [trungdq@vnsci.com.vn](mailto:trungdq@vnsci.com.vn)

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

**Lưu Chí Kháng**

Trưởng phòng Trung Tâm Nghiên Cứu

Email: [khanglc@vnsci.com.vn](mailto:khanglc@vnsci.com.vn)

## Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

**Lê Văn Thành**

Chuyên viên phân tích

Email: [thanhlv@vnsci.com.vn](mailto:thanhlv@vnsci.com.vn)

**Nguyễn Thị Quỳnh Hương**

Chuyên viên Tiếng Trung

Email: [huongntq@vnsci.com.vn](mailto:huongntq@vnsci.com.vn)

## Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

**Đinh Hồng Hà**

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: [hadh@vnsci.com.vn](mailto:hadh@vnsci.com.vn)

**Đỗ Quang Trung**

Chuyên viên phân tích

Email: [trungdq@vnsci.com.vn](mailto:trungdq@vnsci.com.vn)

**Nguyễn Phương Linh**

Chuyên viên phân tích

Email: [linhnp@vnsci.com.vn](mailto:linhnp@vnsci.com.vn)

**Vũ Thùy Dương**

Chuyên viên phân tích

Email: [duongvt@vnsci.com.vn](mailto:duongvt@vnsci.com.vn)

**Hệ Thống Khuyến Nghị:** Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại) / giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. CSI, nhân viên của CSI có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. CSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

## TRỤ SỞ CSI

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Website: <https://www.vnsci.com.vn/>